TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 17 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cứ Thị S, sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản NP, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Vàng A KH, sinh năm 1988

Địa chỉ: Bản NP, xã KH, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Cứ Thị S và anh Vàng A KH

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cứ Thị S và anh Vàng A KH thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: Anh Vàng A KH là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Vàng Thánh Đ, sinh ngày 11/6/2007,Vàng Xuân Đ1, sinh ngày 20/01/2009, Vàng Thị Như X, sinh ngày 29/11/2013 cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị Cứ Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Cứ Thị S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Cứ Thị S và anh Vàng A KH không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Cứ Thị S và anh Vàng A KH mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ *(Bảy mươi lăm nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị Cứ Thị S tự nguyện nộp thay toàn bộ số tiền trên mà anh Vàng A KH phải nộp. Tổng cộng chị Cứ Thị S phải nộp 150.000 VNĐ *(Một trăm năm mươi nghìn)* án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Cứ Thị S đã nộp 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2021/0000178 ngày 15 tháng 11 năm 2022 tại Chị cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Cứ Thị S được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND xã KH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Tuyết